Ký bởi: CỤC THUẾ THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Thời gian ký: 06.03.2023 16:15

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI

Số: 9301 /CTHN-TTHT
V/v hướng dẫn thuế suất thuế GTGT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 06 tháng 3 năm 2023

Kính gửi: Công ty TNHH Xuất-nhập khẩu và Bán lẻ hàng tiêu dùng Hà Nội
(Địa chỉ: số 51, Phố Lê Đại Hành, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội - MST: 0108609950)

Cục Thuế TP Hà Nội nhận được Công văn số 12/2023/CV-BLHCRC ghi ngày 09/2/2023 của Công ty TNHH Xuất-nhập khẩu và Bán lẻ hàng tiêu dùng Hà Nội (sau đây gọi tắt là Công ty) vướng mắc về việc chính sách thuế GTGT, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Nghị định số 15/2022/NĐ-CP ngày 28/1/2022 của Chính phủ quy định chính sách miễn giảm thuế quy định giảm thuế giá trị gia tăng.

+ Tại Điều 1 quy định về giảm thuế giá trị gia tăng.

+ Tại Điều 3 quy định về hiệu lực thi hành và tổ chức thực hiện:

"1. Nghị định này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 02 năm 2022.

Điều 1 Nghị định này được áp dụng kể từ ngày 01 tháng 02 năm 2022 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2022..."

- Căn cứ Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật thuế GTGT.

+ Tại Điều 8 quy định như sau:

"Điều 8. Thời điểm xác định thuế GTGT

1. Đối với bán hàng hóa là thời điểm chuyển giao quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng hàng hóa cho người mua, không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền.

2. Đối với cung ứng dịch vụ là thời điểm hoàn thành việc cung ứng dịch vụ hoặc thời điểm lập hóa đơn cung ứng dịch vụ, không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền.

..."

- Căn cứ Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ.

+ Tại khoản 1, Điều 4 quy định như sau:

"Điều 4. Nguyên tắc lập, quản lý, sử dụng hóa đơn, chứng từ

1. Khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ, người bán phải lập hóa đơn để giao cho người mua (bao gồm cả các trường hợp hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại, quảng cáo, hàng mẫu; hàng hóa, dịch vụ dùng để cho, biếu, tặng, trao đổi, trả

thay lương cho người lao động và tiêu dùng nội bộ (trừ hàng hóa luân chuyển nội bộ để tiếp tục quá trình sản xuất); xuất hàng hóa dưới các hình thức cho vay, cho mượn hoặc hoàn trả hàng hóa) và phải ghi đầy đủ nội dung theo quy định tại Điều 10 Nghị định này, trường hợp sử dụng hóa đơn điện tử thì phải theo định dạng chuẩn dữ liệu của cơ quan thuế theo quy định tại Điều 12 Nghị định này."

+ Tại khoản 1, Điều 9 quy định như sau:

"Điều 9. Thời điểm lập hóa đơn

1. Thời điểm lập hóa đơn đối với bán hàng hóa (bao gồm cả bán tài sản nhà nước, tài sản tịch thu, sung quỹ nhà nước và bán hàng dự trữ quốc gia) là thời điểm chuyển giao quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng hàng hóa cho người mua, không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền.

2. Thời điểm lập hóa đơn đối với cung cấp dịch vụ là thời điểm hoàn thành việc cung cấp dịch vụ không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền. Trường hợp người cung cấp dịch vụ có thu tiền trước hoặc trong khi cung cấp dịch vụ thì thời điểm lập hóa đơn là thời điểm thu tiền (không bao gồm trường hợp thu tiền đặt cọc hoặc tạm ứng để đảm bảo thực hiện hợp đồng cung cấp các dịch vụ: kế toán, kiểm toán, tư vấn tài chính, thuế; thẩm định giá; khảo sát, thiết kế kỹ thuật; tư vấn giám sát; lập dự án đầu tư xây dựng)."

+ Tại Điều 19 quy định xử lý hóa đơn có sai sót

"Điều 19. Xử lý hóa đơn có sai sót

...

2. Trường hợp hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế hoặc hóa đơn điện tử không có mã của cơ quan thuế đã gửi cho người mua mà người mua hoặc người bán phát hiện có sai sót thì xử lý như sau:

a) Trường hợp có sai sót về tên, địa chỉ của người mua nhưng không sai mã số thuế, các nội dung khác không sai sót thì người bán thông báo cho người mua về việc hóa đơn có sai sót và không phải lập lại hóa đơn. Người bán thực hiện thông báo với cơ quan thuế về hóa đơn điện tử có sai sót theo Mẫu số 04/SS-HĐĐT Phụ lục IA ban hành kèm theo Nghị định này, trừ trường hợp hóa đơn điện tử không có mã của cơ quan thuế có sai sót nêu trên chưa gửi dữ liệu hóa đơn cho cơ quan thuế.

..."

Căn cứ các quy định trên, trường hợp Công ty hoàn thành việc cung ứng dịch vụ hoặc lập hóa đơn cung ứng dịch vụ sau ngày 31/12/2022 thì không thuộc trường hợp được giảm thuế GTGT theo Nghị định số 15/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ.

Trường hợp Công ty đã lập hóa đơn kể từ ngày 01/2/2022 đến ngày 31/12/2022 với mức thuế suất thuế GTGT 8% theo quy định tại Khoản 2 Điều 1 Nghị định số 15/2022/NĐ-CP của Chính Phủ, khi phát hiện sai sót thì Công ty xử

lý hóa đơn có sai sót theo quy định tại Điều 19 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ.

Trường hợp Công ty là tổ chức nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ phát sinh việc hoàn trả hàng hóa theo quy định của pháp luật thì khi hoàn trả hàng hóa, người nộp thuế thực hiện lập hóa đơn GTGT theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ, thuế suất thuế GTGT của hàng hóa hoàn trả tương ứng với thuế suất của hàng hóa đó ghi trên hóa đơn GTGT mua hàng.

Trong quá trình thực hiện chính sách thuế, trường hợp còn vướng mắc, Công ty có thể tham khảo các văn bản hướng dẫn của Cục Thuế TP Hà Nội được đăng tải trên website http://hanoi.gdt.gov.vn hoặc liên hệ với Phòng Thanh tra - Kiểm tra số 8 để được hỗ trợ giải quyết.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời để Công ty TNHH Xuất-nhập khẩu và Bán lẻ hàng tiêu dùng Hà Nội được biết và thực hiện./.

***Nơi nhận*:**
- Như trên;
- Phòng TTKT8;
- Phòng NVDTPC;
- Website Cục Thuế;
- Lưu: VT,TTHT(2).

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC THUẾ THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Nguyễn Tiến Trường